

Nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào?

Lựa chọn loại hình doanh nghiệp phù hợp là một trong những quyết định quan trọng nhất khi bắt đầu hành trình kinh doanh. Mỗi loại hình doanh nghiệp đều có những đặc điểm, ưu điểm và thách thức riêng, ảnh hưởng trực tiếp đến cơ cấu quản lý, trách nhiệm pháp lý, nghĩa vụ tài chính và khả năng phát triển trong tương lai của doanh nghiệp.

Trong bài viết này, GPLaw sẽ phân tích chi tiết các loại hình doanh nghiệp phổ biến tại Việt Nam, cùng những ưu điểm và hạn chế của từng loại hình, giúp các nhà đầu tư có cơ sở đưa ra quyết định phù hợp nhất với mục tiêu kinh doanh của mình.

1. Thế nào là doanh nghiệp?

Doanh nghiệp là tổ chức kinh tế có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch ổn định, được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nhằm mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh.

Luật điều chỉnh doanh nghiệp ở Việt Nam hiện có Luật Doanh Nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư. Theo đó, Doanh nghiệp được tổ chức theo nhiều loại hình khác nhau. Mỗi loại hình doanh nghiệp có đặc trưng riêng tạo nên những hạn chế hay lợi thế của doanh nghiệp

2. Ưu, nhược điểm của các loại hình doanh nghiệp

Để trả lời được câu hỏi này cần phải giải quyết hai vấn đề:

- Có những loại hình doanh nghiệp nào?
- Ưu và nhược điểm của từng loại hình doanh nghiệp.

2.1. Doanh nghiệp tư nhân:

Doanh nghiệp tư nhân do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp. Chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp tư nhân là một cá nhân. Doanh nghiệp tư nhân không có tư cách pháp nhân.

Chủ doanh nghiệp tư nhân là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Chủ doanh nghiệp có toàn quyền quyết định đối với tất cả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Họ quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo pháp luật. Chủ doanh nghiệp có thể trực tiếp hoặc thuê người khác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Trường hợp thuê người khác làm Giám đốc quản lý doanh nghiệp, thì chủ Doanh nghiệp tư nhân vẫn phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Những ưu điểm, nhược điểm của doanh nghiệp tư nhân:

Ưu điểm:

- Thủ tục thành lập loại hình doanh nghiệp này đơn giản;
- Doanh nghiệp tư nhân hoàn toàn chủ động trong việc quyết định các vấn đề liên quan hoạt động kinh doanh nội bộ. Chế độ trách nhiệm vô hạn của chủ Doanh nghiệp tư nhân tạo sự tin tưởng cho đối tác, khách hàng;
- Chủ doanh nghiệp dễ dàng chủ động tăng, giảm vốn đầu tư của mình vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Tự do sử dụng lợi nhuận sau thuế;
- Chủ doanh nghiệp đóng thuế thu nhập cá nhân ngay trên thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nhược điểm:

- Do không có tư cách pháp nhân nên mức độ rủi ro của chủ doanh nghiệp tư nhân cao. Chủ doanh nghiệp tư nhân phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của doanh nghiệp và của chủ doanh nghiệp;
- Về huy động vốn: Doanh nghiệp tư nhân lại không được phát hành bất kì loại chứng khoán nào. Việc tăng giảm vốn của doanh nghiệp sẽ do chủ doanh nghiệp tự quyết định bằng tài sản của doanh nghiệp và tài sản của mình.

2.2. Công ty hợp danh:

Đặc điểm của Công ty hợp danh:

- Phải có ít nhất hai thành viên hợp danh; ngoài các thành viên hợp danh, có thể có thành viên góp vốn;
- Thành viên hợp danh phải là cá nhân, có trình độ chuyên môn và uy tín nghề nghiệp và phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các nghĩa vụ của công ty;
- Thành viên góp vốn chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty.
- Công ty hợp danh có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Thành viên hợp danh có quyền quản lý công ty; tiến hành các hoạt động kinh doanh nhân danh công ty; cùng liên đới chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty. Thành viên góp vốn có quyền được chia lợi nhuận theo tỷ lệ được quy định tại Điều lệ công ty; không được tham gia quản lý công ty và hoạt động kinh doanh nhân danh công ty. Các thành viên hợp danh có quyền ngang nhau khi quyết định các vấn đề quản lý công ty.

Ưu điểm:

- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp GCN ĐKDN.
- Ưu điểm của công ty hợp danh là kết hợp được uy tín cá nhân của nhiều người. Do chế độ liên đới chịu trách nhiệm vô hạn của các thành viên hợp danh mà công ty hợp danh dễ dàng tạo được sự tin cậy của các bạn hàng, đối tác kinh doanh. Việc điều hành quản lý công ty không quá phức tạp do số lượng các thành viên ít và là những người có uy tín, tuyệt đối tin tưởng nhau.

Nhược điểm:

- Hạn chế của công ty hợp danh là do chế độ liên đới chịu trách nhiệm vô hạn nên mức độ rủi ro của các thành viên hợp danh là rất cao.
- Loại hình doanh nghiệp này không được phát hành cổ phiếu để huy động vốn.

2.3. Công ty TNHH một thành viên:

Đặc điểm Công ty TNHH một thành viên:

- Công ty TNHH một thành viên là doanh nghiệp do một tổ chức hoặc cá nhân làm chủ sở hữu; chủ sở hữu chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn điều lệ của doanh nghiệp.

- Chủ sở hữu công ty có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác. Công ty TNHH một thành viên có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và không được quyền phát hành cổ phiếu.
- Chủ sở hữu công ty không được trực tiếp rút một phần hoặc toàn bộ số vốn đã góp vào công ty. Chủ sở hữu công ty chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn cho tổ chức hoặc cá nhân khác. Chủ sở hữu công ty không được rút lợi nhuận của công ty khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.
- Tùy thuộc quy mô và ngành, nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức quản lý nội bộ của Công ty TNHH một thành viên bao gồm: Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Chủ tịch công ty và Giám đốc.

Ưu điểm:

- Chủ sở hữu công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.
- Thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác của DN trong phạm vi vốn góp.
- Có tư cách pháp nhân kể từ khi nhận giấy đăng kí kinh doanh.

Nhược điểm:

- Loại hình doanh nghiệp này không có quyền phát hành cổ phiếu.
- Chịu sự quản lý của pháp luật chặt chẽ hơn so với các công ty hợp danh hay doanh nghiệp tư nhân.

2.4. Công ty TNHH hai thành viên trở lên:

Công ty TNHH có hai thành viên trở lên là doanh nghiệp trong đó thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã cam kết góp vào doanh nghiệp. Thành viên có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng thành viên tối thiểu là hai; tối đa 50. Công ty TNHH có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, công ty trách nhiệm hữu hạn không được quyền phát hành cổ phiếu để huy động vốn.

Công ty TNHH có từ hai thành viên trở lên phải có Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc. Công ty trách nhiệm hữu hạn có trên mười một thành viên phải có Ban kiểm soát.

Ưu điểm:

- Thành viên chịu trách nhiệm về các hoạt động của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp nên chịu ít rủi ro.
- Các thành viên thường là những người quen biết, tin cậy nên việc quản lý, điều hành công ty không quá phức tạp
- Chế độ chuyển nhượng vốn góp được quy định chặt chẽ nên dễ dàng quản lý, kiểm soát công ty.

Nhược điểm:

- Công ty TNHH hai thành viên trở lên không được phát hành cổ phần nên bị hạn chế việc huy động vốn, mở rộng đầu tư.
- Việc chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi vốn góp cũng làm giảm sự tin tưởng của đối tác, khách hàng.

2.5. Công ty Cổ phần:

Đặc điểm Công ty Cổ phần:

- Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;
- Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp;
- Cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết;
- Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là ba và không hạn chế số lượng tối đa.
- CTCP có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Công ty cổ phần có quyền phát hành chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- CTCP phải có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc (Tổng giám đốc); nếu CTCP trên mười một cổ đông phải có Ban kiểm soát.

Ưu điểm:

- Chế độ trách nhiệm của CTCP là trách nhiệm hữu hạn, các cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi vốn góp nên mức độ rủi ro của các cổ đông không cao;
- Khả năng hoạt động của CTCP rất rộng, trong hầu hết các lĩnh vực, ngành nghề;
- Cơ cấu vốn của CTCP hết sức linh hoạt tạo điều kiện nhiều người cùng góp vốn vào công ty;

- Khả năng huy động vốn rất cao thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng. Đây là đặc điểm riêng có của công ty cổ phần giúp dễ dàng phân biệt với các loại hình doanh nghiệp khác;
- Việc chuyển nhượng vốn trong CTCP là tương đối dễ dàng, do vậy phạm vi đối tượng được tham gia CTCP là rất rộng, ngay cả các cán bộ công chức cũng có quyền mua cổ phiếu của công ty cổ phần.

Nhược điểm:

Bên cạnh những lợi thế nêu trên, loại hình công ty cổ phần cũng có những hạn chế nhất định như sau:

- Việc quản lý và điều hành công ty cổ phần rất phức tạp do số lượng các cổ đông lớn. Đôi khi có thể có sự phân hóa thành các nhóm cổ đông đối kháng nhau về lợi ích;
- Việc thành lập, quản lý CTCP cũng phức tạp hơn, đặc biệt về chế độ tài chính, kế toán.

2.6. Hợp tác xã:

Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể do các cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân (gọi chung là xã viên) có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của Luật hợp tác xã để phát huy sức mạnh tập thể của từng xã viên tham gia hợp tác xã, cùng giúp nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

HTX là một loại hình doanh nghiệp đặc biệt, có tư cách pháp nhân. HTX tự chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác. Những ưu điểm, nhược điểm của Hợp tác xã:

Ưu điểm:

- Có thể thu hút được đông đảo người lao động tham gia;
- Xã viên bình đẳng tham gia quyết định các hoạt động của HTX không phân biệt tỷ lệ góp vốn;
- Các xã viên chịu trách nhiệm trước các hoạt động của HTX trong phạm vi vốn góp vào hợp tác xã.

Nhược điểm:

- Không khuyến khích được người nhiều vốn;
- Việc quản lý hợp tác xã phức tạp do số lượng xã viên đông;
- Sở hữu manh mún của các xã viên đôi tài sản của mình làm hạn chế các quyết định của Hợp tác xã.

3. Nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào?

Dựa trên những phân tích pháp lý và kinh nghiệm thực tế, để quyết định nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào, bạn cần cân nhắc đến những yếu tố sau:

- Trường hợp có 1 thành viên: chỉ có thể chọn công ty TNHH 1 thành viên
- Trường hợp có 2 thành viên: chỉ có thể chọn công ty TNHH 2 thành viên.
- Trường hợp có 3 thành viên trở lên đến dưới 50 thành viên: có thể chọn công ty cổ phần hoặc công ty TNHH 2 thành viên trở lên

Quy định ngành nghề:

Nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào còn dựa vào quy định ngành nghề. Nếu đăng ký kinh doanh một ngành nghề có yêu cầu về loại hình doanh nghiệp thì bạn phải lựa chọn loại hình công ty phù hợp theo quy định ngành nghề đó.

Ví dụ:

- Công ty đầu tư chứng khoán chỉ có thể hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.
- Tư vấn luật – Công ty luật hoạt động dưới 02 hình thức: Công ty hợp danh hoặc Công ty TNHH.

Tầm nhìn phát triển doanh nghiệp:

Tầm nhìn phát triển, chiến lược kinh doanh lâu dài cũng là 01 yếu tố quan trọng trong việc quyết định nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào:

- Nếu doanh nghiệp có quy mô nhỏ, ít cổ đông, ít vốn và ít khách hàng thì thành lập công ty TNHH là lựa chọn phù hợp. Loại hình này sẽ giúp đơn giản hóa các thủ tục pháp lý và thuế khi hoạt động.
- Nếu doanh nghiệp có quy mô lớn và niêm yết trên sàn chứng khoán thì thành lập công ty cổ phần là sự lựa chọn thích hợp nhất.

Trên đây là sự so sánh, phân tích đặc điểm các loại hình doanh nghiệp. Mong rằng qua những phân tích trên, bạn có thể phân biệt được các loại hình doanh nghiệp và đưa ra được quyết định nên thành lập loại hình doanh nghiệp nào phù hợp với mục đích, mô hình kinh doanh của mình.

Nếu bạn đang có nhu cầu thành lập công ty, mời bạn tham khảo mục Dịch vụ pháp lý Doanh nghiệp của GPLaw để tiết kiệm thời gian và chi phí.